

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ML
TỈNH SL**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2019/HSST
Ngày 29/5/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG LA, TỈNH SL**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Minh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Quàng Văn Màng.

Bà Nguyễn Thị Hương.

- Thư ký phiên toà: Bà Quàng Thị Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh SL.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ML tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Minh Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh SL xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

LVD, sinh ngày 03/10/1999, tại PT, ML, SL; Nơi ĐKKHKT: Bản Nà Tạy, xã PT, huyện ML, tỉnh SL; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: La Ha; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông LVD, con bà LTP; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/11/2018; Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên toà.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Cầm Kim Loan, Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm Trợ giúp viên pháp lý nhà nước, tỉnh SL. Có mặt.

- Người bị hại:

Anh LVV, sinh 2001. Địa chỉ: Bản Nà Núa, xã PT, huyện ML, tỉnh SL (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp cho người bị hại:

Ông LVK, sinh 1978 là bố đẻ, địa chỉ: Bản Nà Núa, xã PT, huyện ML, tỉnh SL. Có mặt tại phiên toà.

- Người bảo vệ quyền lợi cho người bị hại: Ông Cầm Trọng Thủy, Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm Trợ giúp viên pháp lý nhà nước, tỉnh SL. Có mặt.

- Người được thừa kế của anh LVV gồm:

Ông LVK, sinh 1978, bà LTT, sinh 1978 là bố, mẹ đẻ LVV.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông LVD, sinh 1969 và bà LTP, địa chỉ: Bản Nà Tạy, xã PT, huyện ML, tỉnh SL. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo **LVD** bị Viện kiểm sát nhân dân huyện ML truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 10 giờ sáng, ngày 06/10/2018 LVD, sinh ngày 03/10/1999, trú tại: Bản Nà Tạy, xã PT, huyện ML, tỉnh SL, điều khiển xe mô tô BKS 26B1-511.47 (không có giấy phép lái xe) đi trên đường quốc lộ 279D theo hướng từ tiểu khu 5, thị trấn Ít Ong, ML để về nhà đến địa phận qua cổng trường Trung học phổ thông huyện ML, thuộc tiểu khu 5, thị trấn Ít Ong, ML, khi đi đến khu vực qua cổng trường LVD vượt một xe máy đi cùng chiều, ngay lúc đó LVD thấy một người thanh niên nam đi qua đường cách khoảng 10m, đã bấm còi báo hiệu, thanh niên nam đi qua đường đã tiến lên sau đó lùi xuống làm LVD không tránh được đã va vào người thanh niên nam là LVV, sinh 2001. Địa chỉ: Bản Nà Núa, xã PT, huyện ML, tỉnh SL, tan học đi sang đường, hậu quả làm cho LVV bị thương nặng đã chết khi cấp cứu.

Biên bản khám nghiệm hiện trường: Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là đường quốc lộ 279D, thuộc địa phận tiểu khu 5, thị trấn Ít Ong, ML, đoạn đường thẳng, có tầm nhìn xa thoáng, mặt đường rải áp phan, chiều rộng mặt đường rộng 7,6m, 2 bên lề đường đều rộng 1,2m, hai bên đường có hệ thống chiếu sáng, có biển đèn báo đi chậm, hai bên đường có vạch kẻ dành cho người đi bộ rộng 2,7m. Hiện trường để lại 01 xe mô tô hỏng.

Khám nghiệm tử thi anh LVV:

Đầu: Vùng thái dương đỉnh có đám sưng nề đường kính 10cm, gõ nắn có dấu hiệu vỡ xương hộp sọ vùng thái dương – đỉnh;

Tay: Mu bàn tay phải có vết trầy xước da kích thước 5x1cm.

Chân: Mặt sau khuỷu chân phải có vết trầy xước da kích thước 9x4cm và giữa cẳng chân có vết trầy xước da kích thước 4,5x1,5cm

Mổ tử thi: Rạch da đầu thấy tổ chức dưới da vùng trán – thái dương đỉnh phải bầm tím tụ máu trên diện rộng, kích thước 18x14cm, xương hộp sọ vùng trán đỉnh phải dập vỡ phức tạp kích thước 10x0,2cm, qua vết vỡ có máu loãng màu đen chảy ra ngoài.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số:124 ngày 22/10/2018 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế tỉnh SL kết luận: Nguyên nhân chết của anh LVV:

Do đa chấn thương, chấn thương vỡ xương trán – đỉnh phải gây đứt sống CII, CIII, CVI do va đập là nguyên nhân gây tử vong.

Xác định nguyên nhân gây tai nạn do LVD khi điều khiển xe mô tô thiếu chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ, không chấp hành hệ thống đèn báo đi chậm, dẫn đến tai nạn, hậu quả chết một người.

Hành vi của LVD đã vi phạm quy định tại khoản 9 Điều 8, khoản 1 Điều 9, điểm c khoản 3 Điều 10 của Luật Giao thông đường bộ: Quy định khi điều khiển xe cơ giới phải có giấy phép lái xe; tham gia giao thông phải nhường đường cho người đi bộ; khi tránh nhau phải giảm tốc độ. Khoản 5 Điều 5 Thông tư 91/2015 của Bộ giao thông vận tải: Quy định phải giảm tốc độ tối đa cho phép, có thể dừng lại an toàn khi đi qua khu vực trường học.

Bản cáo trạng số: 286/CT-VKS ngày 04 tháng 5 năm 2019, của Viện kiểm sát nhân dân huyện ML truy tố bị cáo LVD phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành huyện ML tham gia phiên tòa sau khi trình bày lời luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo LVD phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo LVD 24 từ 30 đến tháng tù, nhưng cho hưởng án treo; Đề nghị Hội đồng xét xử ấn định thời gian thử thách cho bị cáo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án và trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 2 Điều 47; Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 585, Điều 591 của Bộ luật Dân sự.

Chấp nhận gia đình bị hại ông LVK, bà LTT và gia đình bị cáo LVD thỏa thuận mức bồi thường là 155.000.000, đồng. Đã nhận 130.000.000, đồng còn lại 25.000.000, đồng thỏa thuận đến 30/10/2019 thanh toán hết.

Trả lại cho gia đình bị hại ông LVK, bà LTT 01 chiếc áo khoác đồng phục học sinh, màu xanh – trắng, tay áo trái có in logo trường THPT ML, dài 72cm, rộng 50cm, cánh tay dài 50cm, áo cũ qua sử dụng, trên áo có vết rách.

Đối với phương tiện gây tai nạn được xác định do LVD tự lấy đi, ông LVD không biết, nên cần trả lại cho LVD 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Future, màu sơn nâu, vàng, đen. BKS 26B1-511.47, xe hư hỏng; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 039810 mang tên LVD.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên Quyết định truy tố, bị cáo, người bào chữa, người đại diện hợp pháp của người bị hại nhất trí với Quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Người bào chữa cho bị cáo phát biểu ý kiến bào chữa đưa ra các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo.

Người bảo vệ quyền lợi cho bị hại đồng nhất trí với ý kiến thỏa thuận về trách nhiệm bồi thường dân sự của hai gia đình bị cáo và bị hại.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện ML, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện ML, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa, người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo LVĐ thừa nhận: Khoảng 10 giờ sáng, ngày 06/10/2018 LVĐ, sinh ngày 03/10/1999, trú tại: Bản Nà Tạy, xã PT, huyện ML, tỉnh SL, điều khiển xe mô tô BKS 26B1-511.47 (không có giấy phép lái xe) đi trên đường quốc lộ 279D theo hướng từ tiểu khu 5, thị trấn Ít Ong, ML về nhà đến địa phận qua cổng trường Trung học phổ thông huyện ML, thuộc tiểu khu 5, thị trấn Ít Ong, ML, do LVĐ thiếu chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ, đã đâm vào LVV, sinh 2001. Địa chỉ: Bản Nà Núa, xã PT, huyện ML, tỉnh SL, tan học đi sang đường, hậu quả làm cho LVV bị thương nặng đã chết khi cấp cứu.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ được thu thập như sau: Phù hợp với nội dung bản cáo trạng; lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; Biên bản kết luận giám định pháp y về tử thi; Sơ đồ, biên bản khám nghiệm hiện trường tai nạn giao thông; Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông.

LVĐ điều khiển (xe mô tô) tham gia giao thông, đã không tuân thủ các quy định của luật giao thông đường bộ: Xác định nguyên nhân gây tai nạn do LVĐ khi điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe, thiếu chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ, dẫn đến tai nạn, hậu quả chết một người. Hành vi của LVĐ đã vi phạm khoản 9 Điều 8, khoản 1 Điều 9, điểm c khoản 3 Điều 10 của Luật Giao thông đường bộ: Quy định khi điều khiển xe cơ giới phải có giấy phép lái xe; tham gia giao thông phải nhường đường cho người đi bộ; khi tránh

nhau phải giảm tốc độ. Khoản 5 Điều 5 Thông tư 91/2015 của Bộ giao thông vận tải: Quy định phải giảm tốc độ tối đa cho phép, có thể dừng lại an toàn khi đi qua khu vực trường học.

Anh LVV khi đi qua đường, tránh xe đã tiến lên, lùi xuống làm cho người điều khiển xe khó phán đoán để tránh nhau là một phần nguyên nhân dẫn đến tai nạn.

Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận LVD điều khiển (xe mô tô) vi phạm các quy định về an toàn giao thông đường bộ đã gây hậu quả làm chết một người. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, theo quy định tại điểm a khoản 2 điều 260 của Bộ luật hình sự.

Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, thực hiện do lỗi vô ý, trực tiếp xâm phạm an toàn, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, xâm phạm tính mạng, tài sản của công dân.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b “tích cực bồi thường khắc phục hậu quả”, điểm s “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, gia đình bị cáo và chính quyền địa phương có đơn bảo lãnh, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật, thực hiện các nghĩa vụ công dân, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú cụ thể rõ ràng; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Từ các căn cứ trên xét thấy bị cáo có đủ điều kiện cho hưởng án treo theo quy định của khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án và trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 2 Điều 47; Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 585, Điều 591 của Bộ luật Dân sự.

Chấp nhận gia đình bị hại ông LVK, bà LTT và gia đình bị cáo LVD, ông LVD và bà LTP thỏa thuận mức bồi thường là 155.000.000, đồng. Đã nhận 130.000.000, đồng còn lại 25.000.000, đồng thỏa thuận đến 30/10/2019 thanh toán hết và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Trả lại cho gia đình bị hại ông LVK, bà LTT 01 chiếc áo khoác đồng phục học sinh, màu xanh – trắng, tay áo trái có in logo trường THPT ML, dài 72cm, rộng 50cm, cánh tay dài 50cm, áo cũ qua sử dụng, trên áo có vết rách.

Đối với phương tiện gây tai nạn được xác định do LVD tự lấy đi, ông LVD không biết, nên cần trả lại cho LVD 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại

Future, màu sơn nâu, vàng, đen. BKS 26B1-511.47, xe hư hỏng; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 039810 mang tên LVD.

Ông LVD không yêu cầu LVD phải bồi thường xe bị hỏng cần chấp nhận.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo LVD phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo LVD 24 (hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 48 (bốn mươi tám) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án ngày 29/5/2019.

Giao bị cáo LVD cho Ủy ban nhân dân xã PT, huyện ML, tỉnh SL giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình LVD có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục LVD.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Vật chứng vụ án và trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 2 Điều 47; Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 585, Điều 591 của Bộ luật Dân sự.

Chấp nhận thỏa thuận về việc bồi thường của các đương sự: LVD trả tiền bồi thường cho ông LVK, bà LTT là 25.000.000, đồng (hai mươi lăm triệu đồng) thỏa thuận đến 30/10/2019 thanh toán hết và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Trả lại cho ông LVK, bà LTT: 01 chiếc áo khoác đồng phục học sinh, màu xanh – trắng, tay áo trái có in logo trường THPT ML, dài 72cm, rộng 50cm, cánh tay dài 50cm, áo cũ qua sử dụng, trên áo có vết rách.

Trả lại cho ông LVD: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Future, màu sơn nâu, vàng, đen. BKS 26B1-511.47, số khung 023948, số máy 0049080, xe hư hỏng xây xát; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 039810 mang tên LVD, địa chỉ: Bản Nà Tạy, xã PT, huyện ML, tỉnh SL. BKS đăng ký 26B1-511.47.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ML, tỉnh SL.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo LVD phải chịu 200.000, đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người bảo vệ quyền lợi cho người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 29/5/2019.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 26 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận hi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh SL;
- Sở tư pháp tỉnh SL;
- VKSND huyện ML (2);
- Công an huyện ML;
- THAHS;
- Chi cục THA dân sự huyện ML;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người đại diện hợp pháp của người bị hại;
- Người bảo vệ quyền lợi cho bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nguyễn Minh Tuấn